

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 20
QUYÊN THỨ 499
HỘI THỨ BA

Phẩm
THIÊN ĐẾ
Thứ 4 - 2

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, khởi quán như vậy: Chỉ có các pháp duyên giúp lẫn nhau, thắm nhuần lớn thêm, lần hồi quanh khắp, trong đó đều không ngã và ngã sở. Như thật quán sát bất khả đắc vậy.

Lại khởi quán này: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đem chỗ tu nhóm căn lành thù thắng, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tâm nhóm căn lành chẳng hòa hợp

cùng tâm hồi hướng, tâm hồi hướng cũng chẳng hòa hợp cùng tâm nhóm căn lành. Tâm hồi hướng chẳng hòa hợp cùng tâm Bồ-đề, tâm Bồ-đề cũng chẳng hòa hợp cùng tâm hồi hướng. Tâm nhóm căn lành ở trong tâm hồi hướng vô sở hữu bất khả đắc, tâm hồi hướng ở trong tâm nhóm căn lành cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tâm hồi hướng ở trong tâm Bồ-đề vô sở hữu bất khả đắc, tâm Bồ-đề ở trong tâm hồi hướng cũng vô sở hữu bất khả đắc. Các Bồ-tát Ma-ha-tát dù như thật quán các pháp mà đối các pháp đều không thấy gì hết. Kiều Thi Ca! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng: Bạch Đại đức! Sao là các Bồ-tát Ma-ha-tát tâm nhóm căn lành chẳng hòa hợp cùng tâm hồi hướng, tâm hồi hướng cũng chẳng hòa hợp cùng tâm nhóm căn lành. Tâm hồi hướng chẳng hòa hợp cùng tâm Bồ-đề, tâm Bồ-đề cũng chẳng hòa hợp cùng tâm hồi hướng. Tâm nhóm căn lành ở trong tâm hồi hướng vô sở hữu bất khả đắc, tâm hồi hướng ở trong tâm nhóm căn lành cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tâm hồi hướng ở trong tâm Bồ-đề vô sở hữu bất khả đắc, tâm Bồ-đề ở trong tâm hồi hướng cũng vô sở hữu bất khả đắc?

Thiện Hiện đáp rằng: Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tâm nhóm căn lành thời phi tâm, tâm hồi

hướng, tâm Bồ-đề cũng phi tâm. Chẳng lẽ phi tâm năng có sở nhóm, hoặc năng hồi hướng, hoặc sở hồi hướng. Chẳng lẽ phi tâm hồi hướng phi tâm. Tâm cũng chẳng lẽ hồi hướng phi tâm. Phi tâm cũng chẳng lẽ hồi hướng nơi tâm. Tâm cũng chẳng lẽ hồi hướng nơi tâm. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Phi tâm tức là bất khả tư nghì. Bất khả tư nghì tức là phi tâm. Hai thứ như thế đều vô sở hữu. Trong vô sở hữu không nghĩa hồi hướng.

Kiền Thi Ca! Tâm vô tự tánh, tâm sở cũng thế. Tâm và tâm sở đã vô tự tánh, nên tâm cũng không nghĩa tâm hồi hướng. Kiền Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu khởi quán này, đấng gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay! Người nay khéo hay vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng hay khuyến gắng các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến rất vui mừng, siêng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Tôi đã biết ơn lẽ đâu chẳng trả. Sở dĩ vì sao? Chư Phật và các Đệ tử quá khứ vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói sáu thứ Ba-la-mật-đa, chỉ hiện dạy dốt, khen gắng vui mừng, an ủi gây dựng khiến được rớt ráo. Bấy giờ, Thế Tôn cũng học ở trong ấy, nay

chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp nhiều ích chúng tôi, nên tôi ngày nay phải theo Phật dạy vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói sáu thứ Ba-la-mật-đa, chỉ hiện dạy dặt, khen gắng vui mừng, an ủi gây dựng, khiến được rớt ráo, mau chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp cùng đời vị lai lợi ích an vui tất cả hữu tình, vậy thời gọi là đền ơn đức kia.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Người hỏi vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát nên trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa ấy, lóng nghe nghe kỹ sẽ vì người nói. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như tướng chỗ nên trụ chẳng nên trụ.

Kiền Thi Ca! Sắc uẩn cho đến thức uẩn, tánh sắc uẩn cho đến thức uẩn không. Các Bồ-tát Ma-ha-tát, tánh các Bồ-tát Ma-ha-tát không. Hoặc tánh sắc uẩn cho đến thức uẩn không, hoặc tánh các Bồ-tát Ma-ha-tát không, tất cả như thế đều không hai, không hai phần. Kiền Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên trụ như thế.

Kiền Thi Ca! Nhãn xứ cho đến ý xứ, tánh nhãn xứ cho đến ý xứ không. Sắc xứ cho đến pháp xứ, tánh sắc xứ cho đến pháp xứ không. Nhãn giới cho

đến ý giới, tánh nhãn giới cho đến ý giới không. Sắc giới cho đến pháp giới, tánh sắc giới cho đến pháp giới không. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới, tánh nhãn thức giới cho đến ý thức giới không. Nhãn xúc cho đến ý xúc, tánh nhãn xúc cho đến ý xúc không. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Địa giới cho đến thức giới, tánh địa giới cho đến thức giới không. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, tánh nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không. Vô minh cho đến lão tử, tánh vô minh cho đến lão tử không. Vô minh diệt cho đến lão tử diệt, tánh vô minh diệt cho đến lão tử diệt không. Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không, tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không không. Chơn như cho đến bất tư nghì giới, tánh chơn như cho đến bất tư nghì giới không. Đoạn giới cho đến vô vi giới, tánh đoạn giới cho đến vô vi giới không. Khổ tập diệt đạo thánh đế, tánh khổ tập diệt đạo thánh đế không. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; tánh bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không. Tám giải thoát, chín định thứ

lớp; tánh tám giải thoát, chín định thứ lớp không. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; tánh không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không.

Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, tánh Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, tánh Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không. Năm nhãn, sáu thần thông; tánh năm nhãn, sáu thần thông không. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; tánh pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không. Tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; tánh tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không. Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thừa; tánh Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thừa không. Dự lưu cho đến Như Lai, tánh Dự lưu cho đến Như Lai không. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Chư Bồ-tát Ma-ha-tát, tánh chư Bồ-tát Ma-ha-tát không. Hoặc tánh nhãn xứ cho đến nhất thiết tướng trí không, hoặc tánh chư Bồ-tát Ma-ha-tát không, tất cả như thế đều không hai không hai phần. Kiền Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên trụ như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chỗ chẳng nên trụ?

Thiện Hiện đáp rằng: Kiêu Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ sắc uẩn, chẳng nên trụ thọ tướng hành thức uẩn. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Như vậy cho đến chẳng nên trụ nhất thiết trí, chẳng nên trụ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ đây là sắc uẩn, chẳng nên trụ đây là thọ tướng hành thức uẩn. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Như vậy cho đến chẳng nên trụ đây là nhất thiết trí, chẳng nên trụ đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ sắc uẩn cho đến thức uẩn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc không hoặc bất không, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, hoặc hữu nguyện

hoặc vô nguyện, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Như vậy cho đến chẳng nên trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc không hoặc bất không, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ quả Dự lưu là vô vi hiển ra. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Chẳng nên trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là vô vi hiển ra. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ Dự lưu là phước điền đáng thọ cúng dường. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy; chẳng nên trụ Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai là phước điền đáng thọ cúng dường. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ sơ địa. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Chẳng nên trụ đệ nhị địa cho đến đệ thập địa. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ sơ phát tâm rồi bèn khởi nghĩ này: Ta phải viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Ta phải viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Ta phải viên mãn bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Ta phải viên mãn tám giải thoát, chín định thứ lớp. Ta phải viên mãn không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Ta tu gia hạnh đã viên mãn rồi, sẽ vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Ta đã được vào Chánh tánh ly sanh sẽ trụ bậc Bồ-tát bất thối chuyển. Ta phải viên mãn năm thần thông Bồ-tát. Ta trụ năm thần thông Bồ-tát viên mãn, sẽ dạy vô lượng vô số cõi Phật, lễ kính chiêm ngưỡng vâng thờ cúng dường các Phật Thế Tôn, ở chỗ các Phật lắng nghe Chánh pháp, suy nghĩ đúng lý, rộng vì người thuyết. Ta phải nghiêm tịnh cõi nước như mười phương Phật đang ở, an lập hữu tình. Ta phải hóa làm cõi nước như mười phương Phật đang ở, an lập hữu tình. Ta phải thành thực các loại hữu tình khiến chứng Vô thượng Chánh

đẳng Bồ-đề, hoặc đượ Niết-bàn, hoặc cư thiện thú. Ta phải qua đến vô lượng vô số cõi nước chư Phật gần gũi vâng thờ chư Phật Thế Tôn. Lại đem vô biên hoa hương, chuỗi anh lạc, bảo tràng, phan lọng, kỹ nhạc, đèn sáng, áo mặc, uống ăn và những bao tư cụ khác cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Ta phải an lập vô lượng vô số vô biên hữu tình khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đượ chẳng quay lui. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong năm nhãn thanh tịnh; chỗ gọi nhục nhãn, thiên nhãn, huệ nhãn, pháp nhãn, Phật nhãn. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong sáu thần thông thù thắng, chỗ gọi thù thắng thần cảnh trí thông, thiên nhãn trí thông, thiên nhĩ trí thông, tha tâm trí thông, túc trụ tùy niệm trí thông, lậu tận trí thông. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong tất cả thù thắng tam-ma-địa môn, đối các đẳng trì tùy tâm sở muốn dạo đi tự tại. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong tất cả thù thắng đà-la-ni môn, đối các tổng trì ra làm sự nghiệp đều đượ tự tại. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong

ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo để trang nghiêm thân khiến các hữu tình kẻ thấy vui mừng xem không chán mỗi, được thân lợi vui. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải thành xong nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thông suốt các pháp không mắc không ngại. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, chẳng nên trụ đây là kẻ tùy tín hành, đây là kẻ tùy pháp hành, đây là kẻ đệ bát; đây là kẻ Dự lưu cực là bảy phen sanh, đây là kẻ nhà nhà, đây là kẻ nhất gian, đây là kẻ ngang đầu cho đến hết thọ mạng phiền não mới hết; đây là Dự lưu định chẳng chướng pháp, đây là pháp trung gian vào Niết-bàn, đây là Nhất lai đến thế gian đây được hết ngăn mé khổ, đây là Bất hoàn hướng, đây là Bất hoàn quả, qua kia mới được vào Niết-bàn, đây là A-la-hán hướng, đây là A-la-hán quả hiện tại quyết vào vô dư Niết-bàn, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát vượt các bậc Thanh văn, Độc giác thấy, an trụ bậc Bồ-tát Ma-ha-tát, tu nhất thiết trí và đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, giác tất cả pháp tất cả tướng rồi, dứt hẳn tất cả phiền não ràng buộc tập khí nối nhau, chứng được Vô thượng

Chánh đẳng Bồ-đề, được thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đủ đại uy lực quay xe diệu pháp, làm các Phật sự độ thoát vô lượng vô số hữu tình, khiến được rốt ráo an vui Niết-bàn. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải khéo tu bốn thần túc rồi, an trụ đẳng trì thù thắng như thế. Do đẳng trì đây tăng thượng thế lực khiến ta thọ mạng đại kiếp như cát Căng-già mà sống lâu. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải được hưởng thọ lượng vô biên. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải trọn nên ba mươi hai tướng, mỗi một tướng này trăm phước trang nghiêm, kẻ hữu tình thấy được lợi vui lớn. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải trọn nên tám mươi tùy hảo, mỗi một hảo này có vô số lượng việc thắng sự hiếm có, kẻ hữu tình thấy được lợi ích lớn. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải an trụ một cõi nghiêm tịnh, cõi ấy rộng rãi, lượng ở mười phương diện thế giới như cát sông Căng-già. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải ngồi yên trên một tòa kim cương, lượng tòa ấy rộng lớn ngang bằng thế giới Tam thiên đại thiên. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Ta phải ngồi chỗ cõi Đại Bồ-đề, cõi kia cao rộng, các báu trang nghiêm, bay ra diệu hương thơm tho bát

ngát, năng khiến kẻ nghe tâm tham sân si thấy chóng đều tiêu diệt, vô lượng vô biên thân bệnh cũng lành. Có các kẻ nghe hương cội Bồ-đề đây, lia các tác ý Thanh văn, Độc giác, quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Nguyện ta phải được cội Phật nghiêm tịnh, cội ấy thanh tịnh không các uế ác. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, chẳng nên trụ khởi nghĩ này: Nguyện ta phải được trong cội Phật thanh tịnh đều không chấp trước tiếng gọi sắc uẩn cho đến thức uẩn. Cũng không chấp trước tiếng gọi nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng không chấp trước tiếng gọi sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng không chấp trước tiếng gọi nhãn giới cho đến ý giới. Cũng không chấp trước tiếng gọi sắc giới cho đến pháp giới. Cũng không chấp trước tiếng gọi nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng không chấp trước tiếng gọi nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng không chấp trước tiếng gọi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Cũng không chấp trước tiếng gọi địa giới cho đến thức giới. Cũng không chấp trước tiếng gọi nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng không chấp trước tiếng gọi vô minh cho đến lão tử. Cũng không

chấp trước tiếng gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến
 Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng không chấp trước
 tiếng gọi nội không cho đến vô tánh tự tánh không.
 Cũng không chấp trước tiếng gọi chơn như cho đến
 bất tư nghì giới. Cũng không chấp trước tiếng gọi
 đoạn giới cho đến vô vi giới. Cũng không chấp trước
 tiếng gọi khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng không
 chấp trước tiếng gọi bốn niệm trụ cho đến tám
 thánh đạo chi. Cũng không chấp trước tiếng gọi bốn
 tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng không
 chấp trước tiếng gọi tám giải thoát, chín định thứ
 lớp. Cũng không chấp trước tiếng gọi không, vô
 tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng không chấp
 trước tiếng gọi Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa.
 Cũng không chấp trước y tiếng gọi Cực hỷ địa cho
 đến Pháp vân địa. Cũng không chấp trước tiếng gọi
 năm nhãn, sáu thần thông. Cũng không chấp trước
 tiếng gọi Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp
 Phật bất cộng. Cũng không chấp trước tiếng gọi ba
 mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo. Cũng không
 chấp trước tiếng gọi pháp vô vong thất, tánh hằng
 trụ xả. Cũng không chấp trước tiếng gọi tất cả đà
 la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng không chấp
 trước tiếng gọi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất
 thiết tướng trí. Cũng không chấp trước tiếng gọi
 Thanh văn, Độc giác, Đại thừa. Cũng không chấp
 trước tiếng gọi Dự lưu hướng Dự lưu quả cho đến

Bồ-tát, Như Lai. Vì có sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Sở dĩ vì sao? Vì khi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề giác tất cả pháp đều vô sở hữu, danh tự âm thanh đều bất khả đắc. Khi các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ bậc Bất thối chuyển cũng thấy các pháp đều vô sở hữu, danh tự âm thanh đều bất khả đắc.

Kiều Thi Ca! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như tướng chỗ nên trụ chẳng nên trụ. Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm theo tướng chỗ nên trụ chẳng nên trụ, đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên học như thế.

Khi ấy, Xá-lợi-tử khởi nghĩ này rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối tất cả pháp đều chẳng nên trụ, thì vì sao nên trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm?

Cụ thọ Thiện Hiện biết Xá-lợi-tử nơi tâm đã nghĩ bèn bảo kia rằng: Nơi ý hiểu sao? Tâm các Như Lai là trụ chỗ nào?

Xá-lợi-tử nói: Tâm các Như Lai đều vô sở trụ. Sở dĩ vì sao? Tâm chư Phật chẳng trụ sắc uẩn cho đến thức uẩn. Chẳng trụ nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng trụ sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng trụ nhãn

giới cho đến ý giới. Chử² trụ sắc giới cho đến pháp giới. Chử² trụ nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chử² trụ nhãn xúc cho đến ý xúc. Chử² trụ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chử² trụ địa giới cho đến thức giới. Chử² trụ nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chử² trụ vô minh cho đến lão tử. Chử² trụ hữu vi giới vô vi giới.

Chử² trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chử² trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chử² trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chử² trụ đoạn giới cho đến vô vi giới. Chử² trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Chử² trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chử² trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chử² trụ tám giải thoát, chín định thứ lớp. Chử² trụ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chử² trụ Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chử² trụ Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chử² trụ năm nhãn, sáu thần thông. Chử² trụ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chử² trụ ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo. Chử² trụ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chử² trụ tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chử² trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Vì tất cả pháp bất khả đắc vậy.

Như vậy, Thiện Hiện! Tâm Như Lai đối tất cả pháp đều vô sở trụ, cũng chẳng phải chẳng trụ.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi-tử rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại như thế, mặc dù trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, mà đồng Như Lai đối tất cả pháp tâm vô sở trụ, cũng chẳng phải chẳng trụ. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, mặc dù trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, mà đối sắc uẩn chẳng trụ, chẳng phải chẳng trụ; đối thọ tướng hành thức uẩn cũng chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ. Như vậy cho đến đối nhất thiết trí chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Vì pháp sắc thấy không hai tướng vậy.

Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu tùy tướng chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên học như thế.

Bấy giờ, trong chúng có các thiên tử khởi nghĩ thầm này: Lời lẽ câu chú của các đực-xoa thấy lắm thứ sai khác, tuy lại ẩn mật mà bọn chúng ta vẫn có thể biết rõ đực. Tôn giả Thiện Hiện đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, mặc dù đem nhiều thứ lời

lẽ chỉ rõ, nhưng bọn chúng ta trọn chẳng hiểu được gì hết!

Cụ thọ Thiện Hiện biết chỗ nghĩ nơi tâm các thiên tử bèn bảo kia rằng: Thiên tử các ngươi đối tôi đã nói chẳng hiểu được ư?

Các thiên tử nói: Như vậy, như vậy. Chúng tôi đối Tôn giả đã nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa câu nghĩa thẳm sâu trọn chẳng thể hiểu được.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bảo kia rằng: Tôi từng đối trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây chẳng nói một chữ, các ngươi cũng chẳng nghe thời hiểu chỗ nào? Vì có sao? Các thiên tử! Trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, văn tự ngôn thuyết đều xa lìa vậy. Bởi đối trong đây kẻ nói kẻ nghe và kẻ năng hiểu đều bất khả đắc. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thẳm sâu mầu nhiệm cũng lại như thế.

Thiên tử phải biết: Như Phật hóa làm một thân hóa Phật. Thân hóa Phật đây hóa làm bốn chúng đồng đến nhóm hội mà vì thuyết pháp. Nơi ý hiểu sao? Trong ấy có thật kẻ năng nói năng nghe năng hiểu chẳng? Các Thiên Tử nói: Thừa Đại đức! Chẳng thật nói nghe hiểu vậy.

Thiện Hiện bảo rằng: Như vậy, thiên tử! Tất cả pháp đều như hóa vậy. Nay đối trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, kẻ nói kẻ nghe và kẻ năng hiểu đều bất khả đắc.

Thiên tử phải biết: Như mộng thấy Phật vì chúng thuyết pháp. Nơi ý hiểu sao? Trong ấy có thật kẻ năng nói, kẻ năng nghe, kẻ hiểu chẳng? Các thiên tử nói: Thưa Đại đức! Chẳng thật nói nghe hiểu vậy. Thiện Hiện bảo rằng: Như vậy, thiên tử! Tất cả pháp đều như mộng vậy. Nay đối trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, kẻ nói kẻ nghe và kẻ năng hiểu đều bất khả đắc.

Thiên tử phải biết: Như có hai người ở một hang núi mỗi trụ hướng khác, khen Phật Pháp Tăng phát tiếng vang cùng lúc. Nơi ý hiểu sao? Hai tiếng vang đây năng nghe lẫn nhau, hiểu lẫn nhau chẳng? Các thiên tử nói: Thưa Đại đức! Chẳng nghe hiểu nhau vậy. Thiện Hiện bảo rằng: Như vậy, thiên tử! Tất cả pháp đều như vang vậy. Nay đối trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, kẻ nói kẻ nghe và kẻ năng hiểu đều bất khả đắc.

Thiên tử phải biết: Như thầy thợ huyễn, hoặc học trò kia ở ngã tư đường, hóa làm bốn chúng và một Đức Như Lai vì chúng thuyết pháp. Nơi ý hiểu sao? Trong ấy có thật kẻ nói kẻ nghe kẻ năng hiểu

chăng? Các thiên tử nói: Thừa Đại đức! Chẳng thật nói nghe hiểu vậy. Thiện Hiện bảo rằng: Như vậy, thiên tử! Tất cả pháp đều như thầy huyền. Nay đối trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, kẻ nói kẻ nghe và kẻ năng hiểu đều bất khả đắc.

Thiên tử phải biết: Bởi nhân duyên này tôi phải đối trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây chẳng nói một chữ, các người cũng chẳng nghe thời hiểu chỗ nào?

Khi ấy, các thiên tử lại khởi nghĩ này: Đại đức Thiện Hiện đối trong nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, dù đã đem nhiều phương tiện nói rõ, muốn khiến dễ hiểu, nhưng nghĩa thú kia thẳm sâu càng thẳm sâu, nhỏ nhiệm lại nhỏ nhiệm, khó nổi so lường được!

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm nghĩ kia bèn bảo đó rằng: Thiên tử phải biết: Sắc uẩn chẳng thẳm sâu chẳng nhỏ nhiệm, thọ tướng hành thức uẩn cũng chẳng thẳm sâu chẳng nhỏ nhiệm. Vì có sao? Các thiên tử! Tự tánh sắc uẩn cho đến tự tánh thức uẩn đều chẳng thẳm sâu chẳng nhỏ nhiệm vậy. Như vậy cho đến nhất thiết trí chẳng thẳm sâu chẳng nhỏ nhiệm; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng thẳm sâu chẳng nhỏ nhiệm. Vì có sao? Các

thiên tử! Tự tánh nhất thiết trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng thăm sâu chẳng nhỏ nhiệm vậy.

Khi ấy, các thiên tử lại khởi nghĩ này: Đại đức Thiện Hiện trong pháp đã nói chẳng thi thiết sắc uẩn, cũng chẳng thi thiết thọ tướng hành thức uẩn. Vì có sao? Vì tánh sắc uẩn thấy đều bất khả thuyết vậy. Như vậy cho đến chẳng thi thiết nhất thiết trí, cũng chẳng thi thiết đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí thấy đều bất khả thuyết vậy.

Đại đức Thiện Hiện trong pháp đã nói, chẳng thi thiết Dự lưu hương Dự lưu quả, Nhất lai hương Nhất lai quả, Bất hoàn hương Bất hoàn quả, A-la-hán hương A-la-hán quả, Độc giác hương Độc giác quả, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Vì tánh Dự lưu hương thấy đều bất khả thuyết vậy. Đại đức Thiện Hiện trong pháp đã nói, cũng chẳng thi thiết văn tự ngữ ngôn. Vì có sao? Vì tánh văn tự ngữ ngôn đều bất khả thuyết vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện biết pháp tâm các thiên tử đã nghĩ bèn bảo đó rằng: Như vậy, như vậy. Như các người đã nghĩ, sắc uẩn cho đến Vô thượng Bồ-đề văn tự ngữ ngôn đều bất khả thuyết. Vậy nên đối

trong nghĩa tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đây không nói không nghe cũng không kẻ hiểu. Do đấy các người với trong các pháp nên theo đã nói, sâu sắc mà tu, bền chắc mà nhẫn.

Thiên tử phải biết: Có các kẻ muốn chứng muốn trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cần nương nhẫn đây mới năng chứng trụ được. Như vậy, các thiên tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo nên trụ không nói, không nghe, không hiểu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu thường siêng tu học, chẳng nên chút nói.

Khi ấy, các thiên tử lại khởi nghĩ này: Đại đức Thiện Hiện với nay muốn vì những hữu tình nào, thuyết những pháp gì?

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm các thiên tử đã nghĩ mà bảo kia rằng: Thiên tử phải biết: Tôi nay muốn vì hữu tình như huyễn, như hóa, như mộng cũng lại tuyên nói pháp như huyễn, như hóa, như mộng. Sở dĩ vì sao? Như vậy kẻ nghe đối pháp nói ra không nghe, không hiểu, không sở chứng vậy.

Khi ấy, các thiên tử liền hỏi lại rằng: Năng nói năng nghe và pháp nói ra đều như huyễn hóa mộng đã thấy ư? Thiện Hiện đáp rằng: Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Hữu tình như huyễn, vì kẻ

như huyền nói pháp như huyền. Hữu tình như hóa, vì kẻ như hóa nói pháp như hóa. Hữu tình như mộng, vì kẻ như mộng nói pháp như mộng.

Thiên tử phải biết: Ngã cho đến kiến giả như huyền như hóa như mộng đã thấy. Sắc uẩn cho đến thức uẩn cũng như huyền như hóa như mộng đã thấy. Cho đến quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng như huyền như hóa như mộng đã thấy.

Khi ấy, các thiên tử hỏi Thiện Hiện rằng: Nay Đại đức vì chỉ nói ngã cho đến Bồ-tát như huyền như hóa như mộng đã thấy, hay cũng nói Niết-bàn như huyền như hóa như mộng đã thấy ư?

Thiện Hiện đáp rằng: Tôi nay chẳng những nói ngã cho đến Bồ-đề như huyền như hóa như mộng đã thấy, cũng nói Niết-bàn như huyền như hóa như mộng đã thấy.

Thiên tử phải biết: Giả sử còn có pháp cao hơn Niết-bàn chẳng nữa, tôi cũng nói là như huyền như hóa như mộng đã thấy. Vì có sao? Các thiên tử! Việc huyền hóa mộng cùng tất cả pháp cho đến Niết-bàn thảy đều không hai, không hai phần vậy.

Bấy giờ, các cụ thọ Xá-lợi-tử, Đại Mục-liên, Chấp Đại Tạng Mãn-từ-tử, Đại Ca-đa-diễn-na, Đại Ca-diếp-ba thấy các Đại Thanh văn và vô lượng trăm ngàn Bồ-tát Ma-ha-tát đồng thời cất tiếng hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Đã thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, khó thấy khó giác, vắng lặng nhiệm mầu, chẳng chỗ suy tìm, vượt cảnh tìm suy, rất thắng đệ nhất, ai năng tin thọ được?

Bấy giờ, Khánh Hỷ bạch Đại Thanh văn và các Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Có các Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây năng thâm tin thọ được.

Lại có vô lượng Đại A-la-hán đã thấy thánh đế, đối các thâm pháp năng tận nguồn đáy, sở nguyện đã mãn, hết hẳn các lậu, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng năng tin thọ được.

Lại có vô lượng các thiện nam tử, thiện nữ nhân đã ở quá khứ vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức Phật gần gũi cúng dường, phát thệ nguyện rộng lớn, trồng các căn lành, trí huệ thông minh, được bạn lành nhiếp thọ, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng năng tin thọ được. Sở dĩ vì sao? Những người như thế đối pháp phi pháp năng được vô phân biệt. Nghĩa là chẳng đem không bắt không phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho

đến thức phân biệt không bất không. Chẳng đem hữu tướng vô tướng phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho đến thức phân biệt hữu tướng vô tướng. Chẳng đem hữu nguyện vô nguyện phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho đến thức phân biệt hữu nguyện vô nguyện. Chẳng đem vắng lặng chẳng vắng lặng phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho đến thức phân biệt vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng đem xa lìa chẳng xa lìa phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho đến thức phân biệt xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng đem sanh bất sanh phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho đến thức phân biệt sanh bất sanh. Chẳng đem diệt bất diệt phân biệt sắc cho đến thức, cũng chẳng đem sắc cho đến thức phân biệt diệt bất diệt.

Như vậy cho đến chẳng đem không bất không phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt không bất không. Chẳng đem hữu tướng vô tướng phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt hữu tướng vô tướng. Chẳng đem hữu nguyện vô nguyện phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt hữu nguyện vô nguyện. Chẳng đem vắng lặng chẳng vắng lặng phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt vắng

lặng chẳng vắng lặng. Chẳng đem xa lìa chẳng xa lìa phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng đem sanh bất sanh phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt sanh bất sanh. Chẳng đem diệt bất diệt phân biệt giới hữu vi vô vi, cũng chẳng đem giới hữu vi vô vi phân biệt diệt bất diệt.

Do nhân duyên đây những người như thế đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây đều năng tín thọ được.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo các thiên tử rằng: Như vậy Bát-nhã Ba-la-mật-đa thật là thẳm sâu khó thấy khó giác, vắng lặng nhiệm màu, chẳng phải chỗ tìm nghĩ, vượt cảnh tìm nghĩ, rất thắng đệ nhất, trong ấy thật không kể năng tín thọ. Sở dĩ vì sao? Trong ấy không pháp khá hiển khá chỉ, đã thật không pháp khá hiển khá chỉ, nên kể tín thọ cũng bất khả đắc.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Đâu chẳng phải trong giáo pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu rộng nói pháp tương ưng Tam thừa, nghĩa là pháp Thanh văn thừa, pháp Độc giác thừa, pháp Vô thượng thừa. Rộng nói các đạo Bồ-tát nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát, từ sơ phát tâm lần hồi cho đến đệ thập phát tâm. Chỗ gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa cho

đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ đoạn giới cho đến vô vi giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tám giải thoát, chín định thứ lớp. Hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Rộng nói việc nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát thần thông thù thắng. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu siêng tu hành nên tùy sanh chỗ nào thường thọ hóa sanh. Đối Bất thối thần thông năng được tự tại dạo đi, năng khéo thông suốt vô lượng pháp môn. Từ một cõi Phật đến một cõi Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, tùy sở nguyện muốn trồng các cội đức. Ở chỗ chư Phật thọ trì Chánh pháp cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thường chẳng quên mất, hằng ở thẳng định lìa tâm rối loạn. Bởi nhân duyên đây được biện không ngại, biện không dứt hết, biện không thừa thớt sai lầm, biện ứng,

biện nhanh, biện các điều diễn nói phong phú nghĩa vị, biện tất cả thế gian rất mực thẳng diệu?

Thiện Hiện đáp rằng: Như vậy, như vậy. Thật như đã nói. Với trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Nói rộng pháp tương ưng Tam thừa, cho đến nói rộng việc nhiếp thọ Bồ-tát thần thông thù thắng. Cho đến khiến được biện tất cả thế gian rất thẳng diệu.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu như thế có các điều đã thuyết, đem vô sở đắc làm phương tiện ấy, đây đối pháp nào đem vô sở đắc làm phương tiện ư?

Thiện Hiện đáp rằng: Đây đối ngã cho đến kiến giả đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối sắc cho đến thức đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nhãn xứ cho đến ý xứ đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối sắc xứ cho đến pháp xứ đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nhãn giới cho đến ý giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối sắc giới cho đến pháp giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nhãn thức giới cho đến ý thức giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nhãn xúc cho đến ý xúc đem vô sở đắc mà

làm phương tiện. Đây đối nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đem vô sở đắc mà làm phương tiện.

Đây đối địa giới cho đến thức giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nhân duyên cho đến tăng thượng duyên đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối vô minh cho đến lão tử đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối chơn như cho đến bất tư nghì giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối đoạn giới cho đến vô vi giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện.

Đây đối khổ tập diệt đạo thánh đế đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối tám giải thoát, chín định thứ lớp đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đem vô sở đắc mà làm phương tiện.

Đây đối Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối Cực hỷ

địa cho đến Pháp vân địa đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối năm nhãn, sáu thần thông đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Đây đối Dự lưu hướng Dự lưu quả cho đến hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đem vô sở đắc mà làm phương tiện.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì nhân duyên nào đối trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói pháp tương ưng Tam thừa? Vì nhân duyên nào đối trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói các đạo Bồ-tát nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm lần hồi cho đến đệ thập phát tâm. Vì nhân duyên nào đối trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, rộng nói việc nhiếp thọ

các Bồ-tát Ma-ha-tát thần thông thù thắng, cho đến khiến được biện tất cả thế gian rất thắng diệu?

Thiện Hiện đáp rằng: Xá-lợi-tử! Do nội không cho đến vô tánh tự tánh không, nên đối trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói pháp tương ưng Tam thừa.

Xá-lợi-tử! Do nội không cho đến vô tánh tự tánh không, nên đối trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói các đạo Bồ-tát nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm lần hồi cho đến đệ thập phát tâm.

Xá-lợi-tử! Do nội không cho đến vô tánh tự tánh không nên đối trong giáo nghĩa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói việc nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát thần thông thù thắng, cho đến khiến được biện tất cả thế gian rất thắng diệu. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp không có pháp nào chẳng đều không. Xét gạn cho rốt ráo bất khả đắc vậy.

--- o0o ---